

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUỲNH PHỤ  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 75/2020/HNGĐ-ST

Ngày 23-9-2020

*“V/v tranh chấp Ly hôn giữa chị Bùi*

*Thúy H và anh Đỗ Văn Th*”

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hương Liên

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Hương
2. Ông Trần Quang Đương

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Khánh Vi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 152/2020/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2020 về tranh chấp ly hôn, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 8 năm 2020 và quyết định hoãn phiên tòa số 48/2020/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 9 năm 2020, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Bùi Thúy H, sinh năm 1993; nơi cư trú: Số nhà 66, tổ 19, khu G, phường Y, thành phố B, tỉnh Quảng Ninh

2. *Bị đơn:* Anh Đỗ Văn Th, sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn N, xã Q, huyện P, tỉnh Thái Bình

*(Tại phiên tòa có mặt chị Bùi Thúy H, vắng mặt anh Đỗ Văn Th)*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện đề ngày 22/6/2020, trong bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Bùi Thúy H trình bày: Chị và anh Đỗ Văn Th tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện P, tỉnh Thái Bình ngày 28/02/2019. Do tính tình

không hợp, không tìm được tiếng nói chung dẫn đến vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, tháng 5/2019 mâu thuẫn trầm trọng anh chị đã sống riêng tước cho đến nay không ai quan tâm đến ai. Nay chị thấy vợ chồng không còn tình cảm, mục đích hôn nhân không đạt được, chị xin được ly hôn anh Th.

Chị H khai, vợ chồng không có con chung, không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn là anh Đỗ Văn Th: Tòa án đã triệu tập nhiều lần nhưng anh Th vắng mặt không có lý do, Tòa án đã giao Thông báo về việc thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho gia đình anh Th, nhưng anh Th vẫn không có mặt tại Tòa án để tham gia tố tụng.

Kết quả xác minh với gia đình anh Th được cung cấp: Gia đình đã nhiều lần nhận được giấy triệu tập của Tòa án và các văn bản tố tụng về việc chị H xin ly hôn anh Th do Tòa án giao. Do hiện tại anh Th đi làm ăn tự do không có ở nhà, gia đình đã điện thoại thông báo cho anh Th nội dung giấy triệu tập và các văn bản tố tụng của Tòa án, anh Th có nói, anh đã biết việc chị H xin ly hôn anh nhưng do anh đang làm xa nhà và công việc bận mãi, anh không thể về Tòa án để tham gia tố tụng được, đề nghị Tòa án giải quyết vụ án vắng mặt anh theo quy định của pháp luật. Anh Th và chị H không có con chung về tài sản chung của anh chị có hay không gia đình không rõ.

Kết quả xác minh tại địa phương thôn N, xã Q, huyện P, tỉnh Thái Bình cho thấy: Chị H và anh Th kết hôn với nhau vào đầu năm 2019, sau khi kết hôn anh Th đi làm ăn ở tỉnh Quảng Ninh, ít về nhà nên địa phương không nắm được thời gian và nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng. Hiện tại anh Th vẫn đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa phương nhưng thường xuyên đi làm tự do thi thoảng có về nhà bố mẹ để ở địa phương.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình về giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn đều tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; tại phiên tòa bị đơn vắng mặt, do đó Viện kiểm sát không đưa ra quan điểm chấp hành pháp luật của bị đơn tại phiên tòa.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị Bùi Thúy H được ly hôn anh Đỗ Văn Th; chị H và anh Th không có con chung nên không phải giải quyết; chị H khai vợ chồng không có tài sản chung, anh Th vắng mặt nên không giải quyết về phân chia tài sản trong vụ án này, chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét, kiểm tra tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định

[1] Về tố tụng: Chị Bùi Thúy H khởi kiện xin ly hôn anh Đỗ Văn Th có nơi cư trú tại xã Q, huyện P, tỉnh Thái Bình, căn cứ các điều 28, 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình; bị đơn là anh Đỗ Văn Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, căn cứ khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án:

Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Bùi Thúy H và anh Đỗ Văn Th xây dựng trên cơ sở tự nguyện, được Ủy ban nhân dân xã Q, huyện P, tỉnh Thái Bình cấp giấy chứng nhận kết hôn số 18 ngày 28/02/2019 là hôn nhân hợp pháp. Theo trình bày của chị H và kết quả xác minh cho thấy, do tính tình không hòa hợp, không tìm được tiếng nói chung nên đời sống vợ chồng giữa chị H và anh Th thực tế chỉ tồn tại được ba tháng; từ tháng 5/2019 anh chị đã sống riêng cho đến nay, không quan tâm đến nhau. Nay chị H xin ly hôn, mặc dù anh Th đã được gia đình thông báo các văn bản tố tụng của Tòa án về việc giải quyết tranh chấp ly hôn theo đơn khởi kiện của chị H nhưng anh không đến Tòa án tham gia tố tụng, thông qua gia đình anh từ chối tham gia phiên hòa giải và đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật. Điều đó cho thấy quan hệ hôn nhân giữa anh chị thực sự đã tan vỡ, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy cần xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H, xử cho chị H được ly hôn anh Th là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về nuôi con chung: Chị Bùi Thúy H và anh Đỗ Văn Th không có con chung nên không phải giải quyết.

Về chia tài sản chung: Chị Bùi Thúy H khai vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết về phân chia tài sản; quá trình giải quyết vụ án anh Đỗ Văn Th vắng mặt, Tòa án không lấy được lời khai của anh Th nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[3] Về án phí: Chị Bùi Thúy H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[4] Về quyền kháng cáo: Chị Bùi Thúy H và anh Đỗ Văn Th có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Xử cho chị Bùi Thúy H được ly hôn anh Đỗ Văn Th.
2. Về nuôi con chung: Chị Bùi Thúy H và anh Đỗ Văn Th không có con chung
3. Về chia tài sản: Không giải quyết trong vụ án này.
4. Về án phí: Chị Bùi Thúy H phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) chị H đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0004434 ngày 23 tháng 6 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình thành tiền án phí ly hôn sơ thẩm.
5. Về quyền kháng cáo: Chị Bùi Thúy H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Đỗ Văn Th có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án./.

### ***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Phụ;
- UBND xã Q, huyện P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Hương Liên**